

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 30 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo;

Ông Nguyễn Trường Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST - HS ngày 05 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Minh S (tên gọi khác S mô tô), sinh năm 1971 tại Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Học viên cai nghiện; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh P (đã chết) và bà Trần Kim E (đã chết); Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự Ngày 18/01/2019 Toà án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 14 tháng theo QĐ số 17/2018/QĐ-TA ngày 18/01/2018.

Nhân thân: Ngày 24/01/1992 Toà án nhân dân huyện Phụng Hiệp, thành phố Cần Thơ xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/1993 (đã xoá án tích).

Ngày 11/6/2009, Toà án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 năm tù về tội “cướp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 29/3/2015 (đã xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/3/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Giáo.

Bị cáo có mặt tại phiên toà

- *Người làm chứng:*

Ông Lê Thanh S1;

Ông Nguyễn Anh T;

Ông Nguyễn Ngọc N;

Ông Lê Tiến H;

Ông Đỗ Thanh P;

Ông Hồ Thanh T1;

Ông Nguyễn Hoàng A.

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh S là học viên đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương thuộc địa bàn xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vào khoảng 8 giờ ngày 12/3/2019, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo kiểm tra phòng B4 thuộc khu B của Cơ sở cai nghiện bắt quả tang Lê Minh S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên báo cho lực lượng phòng chống ma túy Công an huyện Phú Giáo lập biên bản phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Lê Minh S khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 09/3/2019 bị cáo đang ngồi cạnh cửa sổ phòng B4, thấy một học viên nam không rõ mặt ném bịch nylon quấn băng keo màu đen vào phòng của bị cáo, bị cáo cất giữ tối mở ra coi biết là ma túy cất vào trong hộp đồ cá nhân, mục đích là để sử dụng. Khoảng 11 giờ ngày 10/3/2019 Nguyễn Anh T lén lấy bịch ma túy trong hộp nhựa của S ra cùng sử dụng ma túy với Nguyễn Ngọc N; Đỗ Thanh P; Hồ Thanh T1; Nguyễn Hoàng A. Trong khi đang sử dụng S phát hiện nên cùng ngồi hút chung. Số còn lại T cất vào trong hộp đựng đồ cá nhân của S. Đến 08 giờ ngày 12/3/2019, tại phòng B4 của bị cáo ở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo kiểm tra bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1158gam và thu giữ tang vật trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn

K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trọng lượng 0,1158gam;

- 01 (một) nỏ thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy) để sử dụng ma túy đã hư hỏng;

- 02 (hai) bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, có trọng lượng 0,3653gam.

- 03 (ba) bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trọng lượng 0,5289gam.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh S;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IteI màu xanh có gắn hai thẻ sim (số imei 3550570930725);

- 01 cục sạc điện thoại di động màu đen đã hư hỏng.

Theo bản kết luận giám định số 230/MT-PC09 ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Lê Minh S gửi đi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1158gam, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định hoàn lại vật sau giám định được niêm phong khối lượng 0,0824gam.

Tại bản cáo trạng số 42/QĐ-KSĐT ngày 03/7/2019 truy tố bị cáo Lê Minh S về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Toà bị cáo trình bày: Khoảng 18 giờ, ngày 09/3/2019 bị cáo đang ngồi cạnh cửa sổ phòng B4, thấy một học viên nam không rõ mặt ném bịch nylon quấn băng keo màu đen vào phòng của bị cáo, bị cáo cất giữ tối mở ra coi biết là ma túy cất vào trong hộp đồ cá nhân, mục đích là để sử dụng. Ngày 10/3/2019, bị cáo cùng sử dụng ma túy với các học viên khác, số còn lại cất vào trong hộp đựng đồ cá nhân. Ngày 12/3/2019, tại phòng B4 của bị cáo ở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo kiểm tra bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1158gam và thu giữ số ma túy trên.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật sau giám định được niêm phong $M = 0,0824\text{gam}$;

- 01 (một) nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy đã hư hỏng;

- 02 (hai) bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật sau giám định được niêm phong $M = 0,2926\text{gam}$;

- 03 (ba) bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật sau giám định được niêm phong $M = 0,4808\text{gam}$.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Minh S: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh S; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh có gắn hai thẻ sim (số imei 3550570930725) và 01 (một) cục sạc điện thoại di động màu đen đã hư hỏng.

Trong phần tranh luận bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất tội danh, mức hình phạt không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh S khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 12/3/2019, tại phòng B4, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương bị cáo Lê Minh S đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1158gam nhằm mục đích để sử dụng.

Theo kết luận giám định số 230/MT-PC09 ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Lê Minh S gửi đi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1158gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 42/CT-VKSPG ngày 03/7/2019 của VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự.

Về nhận thức: Bị cáo là học viên đang cai nghiện biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Nhà nước ta đang tiến hành.

Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì sử dụng rồi thì rất khó từ bỏ, nó không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác.

Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có;

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích.

[4] Xét mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ý kiến, lời nói sau cùng của bị cáo về tội danh, về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với số ma túy thu giữ gồm: 02 (hai) bịch nylon hàn kín hai đầu có trọng lượng 0,3653gam, loại Methamphetamine và 03 (ba) bịch nylon hàn kín hai đầu có chứa

tinh có trọng lượng 0,5289gam, loại Methamphetamine. Trong qua trình điều tra đến nay chưa xác định được của đối tượng nào nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các học viên Nguyễn Anh T, Ngụy Ngọc N Đỗ Thanh Phong; Hồ Thanh T1; Nguyễn Hoàng A. Cơ quan điều tra giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương xử lý đúng theo quy định.

[9] Đối với đối tượng tên Kiều (người đưa đồ thăm nuôi vào cho S) và đối tượng ném ma túy vào cho S như lời khai của S, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[10] Về việc xử lý vật chứng:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật sau giám định được niêm phong M= 0,0824gam. Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy đã hư hỏng. Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 02 (hai) bịch nylon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong hai con cá khô tại giếng nước của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương. Kết luận giám định số 231/MT-PC09 ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 02 bịch nylon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng gửi đi giám định là ma túy có trọng lượng 0,3653gam, loại Methamphetamine. Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 03 (ba) bịch nylon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên giấy điện phòng B4 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương. Kết luận giám định số 238/MT-PC09 ngày 20/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 03 (ba) bịch nylon hàn kín hai đầu có chứa tinh thể màu trắng gửi đi giám định là ma túy có trọng lượng 0,5289gam, loại Methamphetamine. Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chứng minh nhân dân tên Lê Minh S; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL và dụng cụ sạc pin điện thoại trong phòng B4 đây là giấy tờ, tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh S 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bọc nylon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật sau giám định được niêm phong M= 0,0824gam;

- 01 (một) nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy đã hư hỏng;

- 02 bọc nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật sau giám định được niêm phong M= 0,2926gam;

- 03 bọc nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Minh S, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn K và hình dấu đỏ của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương, được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật sau giám định được niêm phong M= 0,4808gam.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Minh S: 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Lê Thanh S; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh có gắn hai thẻ sim (số imei 3550570930725) và 01 (một) cục sạc điện thoại di động màu đen đã hư hỏng;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2019 và 13/8/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

- **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Minh S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Thị Hiền**